

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA VANG
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **83/2022/HS-ST**
Ngày **24** tháng **10** năm **2022**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Khánh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Tấn Bôn

2. Ông Cao Văn Truyện

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Trung Tiến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh Quang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 ngày 10 tháng 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 81/2022/TLST-HS ngày 03/10/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: Phan Đình Ng, tên gọi khác: không. Sinh ngày: 03/8/1986; tại tỉnh Quảng Trị; Nơi cư trú: Tổ 01 phường Vĩnh Trung, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Đình C (1966) và bà Nguyễn Thị H (1964); gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Phan Thảo Tr (sn 1986), có 02 con (con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2020).

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

- Bị hại: Tập đoàn Bưu chính Viễn Thông Việt Nam; trụ sở: 57 Huỳnh Thúc Kháng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Nhật Qu, sinh năm 1977; trú tại: Tổ 88 phường Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Nguyễn Việt Đ, sinh năm 1979; trú tại: Tổ 49 phường Hòa Quý, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

+ Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1981; trú tại: 523/15 Cách Mạng Tháng 8, phường Hòa Thọ Đông, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 20/5/2022, sau giờ nghỉ trưa tại Công ty INCOTEX (địa chỉ 139 Hồ Nguyên Trừng, phường Khuê Trung, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng), Phan Đình Ng điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 43X6-2701 chở theo 01 thang rút và một số dụng cụ đi từ đường Lê Đại Hành vào đường Quốc lộ 1A hướng Đà Nẵng đi Quảng Nam để tìm việc làm thêm. Khi đang lưu thông trên Quốc lộ 1A đoạn thuộc địa phận thôn Phong Nam, xã Hòa Châu, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng thì Ng phát hiện ở lề đường bên phải có một đoạn dây cáp mạng VNPT màu đen cũ, không còn hoạt động, loại cáp đồng treo, dung lượng cáp đồng 200 x 2 x 0,5 treo lơ lửng nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Sau đó, Ng dừng xe lại dùng thang rút leo lên cột điện rồi dùng kiềm và dao rọc giấy cắt đoạn cáp trên thanh 02 đoạn ngắn có chiều dài lần lượt là 15,85m; 04m và 12m để dễ vận chuyển. Sau khi cắt xong, Ng leo xuống thang thì cùng lúc này anh Nguyễn Việt Đ là nhân viên Viễn thông Đà Nẵng thuộc Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam đến hỏi Ng “làm gì đây ? vì sao lại cắt dây cáp mạng VNPT?” thì Ng trả lời vòng vo. Sau đó, anh Nguyễn Văn Th là nhân viên cùng Công ty cũng đến, cả hai nghi ngờ Ng cắt trộm dây cáp mạng VNPT nên cùng nhau khống chế, giữ lại rồi gọi điện báo Công ty và Cơ quan Công an. Tuy nhiên, lợi dụng sơ hở trong lúc anh Đ và anh Th gọi điện thoại thì Phan Đình Ng đã bỏ chạy về hướng đường Võ Thành V thuộc thôn Bàu Câu, xã Hòa Châu để lại tại hiện trường một xe mô tô, biển kiểm soát 43X6-2701, một thang rút màu trắng, một cái kiềm và một số dụng cụ khác. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, Phan Đình Ng đến Công an xã Hòa Châu đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tang vật tạm giữ:

- 01 xe mô tô, biển kiểm soát 43X6-2701 nhãn hiệu Sirius màu đen bạc;
- 01 thang rút màu trắng;
- 01 cái kiềm bằng thép loại cán bằng nhựa màu đỏ dài khoảng 19cm;
- 01 con dao cắt giấy cán bằng nhựa màu cam dài khoảng 13,5cm;
- 01 điện thoại di động NOKIA màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu vàng đồng có ốp lưng nhựa màu trắng (*không kiểm tra tình trạng máy do đã hư hỏng*);

- 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J2Pro có Imei: 358218095482499, Imei2: 3582190996482497;

- 03 đoạn dây cáp mạng VNPT màu đen có chiều dài lần lượt là 15,85m; 04m và 12m;

- 04 đoạn lục giác bằng kim loại chữ TOLSENCR-V10 có chiều dài lần lượt là 16,5cm; 14,5cm; 13,5cm; 7,5cm.

- 04 cờ lê có chiều dài lần lượt 16,5cm; 13,5cm; 12,5cm và 09cm;

- 03 tua vít các loại gồm 17cm loại 01 chấu; 17cm loại 04 chấu; 14,5cm loại 04 chấu;

Tại bản kết luận số: 43 ngày 22/6/2022 của Hội đồng định giá thường xuyên huyện Hòa Vang xác định: 03 đoạn dây cáp mạng VNPT màu đen, có tổng chiều dài 31,5m là cáp đồng treo (sợi cáp cũ, không có thuê bao hoạt động), dung lượng cáp đồng treo 200x2x0,5; đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm bị trộm cắp là **2.910.749 đồng**.

Xử lý vật chứng:

- Đối với 03 đoạn dây cáp mạng VNPT màu đen, có tổng chiều dài 31,5m là cáp đồng treo sau khi tạm giữ định giá phục vụ cho việc giải quyết vụ án, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại.

- Đối với 01 xe mô tô, biển kiểm soát 43X6-2701 nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen bạc. Qua điều tra xác định chiếc xe này thuộc sở hữu của chị Phan Thảo Trinh (là vợ của Ng) chị Tr không biết Ng sử dụng chiếc xe này vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị là phù hợp.

- Đối với 01 thang rút màu trắng, 01 cái kiềm và 01 con dai cắt giấy là phương tiện mà bị can Ng sử dụng phạm tội, đề nghị chuyển chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang bảo quản chờ kết quả xét xử của Tòa án.

- Đối với 01 điện thoại di động NOKIA màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu vàng đồng có ốp lưng nhựa màu trắng; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J2Pro có Imei: 358218095482499, Imei2: 3582190996482497; 04 đoạn lục giác bằng kim loại chữ TOLSENCR-V10 có chiều dài lần lượt là 16,5cm; 14,5cm; 13,5cm; 7,5cm; 04 cờ lê bằng kim loại có chiều dài lần lượt 16,5cm; 13,5cm; 12,5cm và 09cm; 03 tua vít các loại gồm 17cm loại 01 chấu; 17cm loại 04 chấu; 14,5cm loại 04 chấu. Không liên quan đến việc phạm tội nên cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu gì nên không đề cập đến.

* Tại bản cáo trạng số 83/CT-VKSTK ngày 01/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Phan Đình Ng về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang thực hành quyền công tố nhà nước giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phan Đình Ng về tội

"*Trộm cắp tài sản*" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Căn cứ vào nhân thân, tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo Phan Đình Ngọc.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

+ Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phan Đình Ng phạm tội "Trộm cắp tài sản"

+ Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Phan Đình Ng từ **12** (mười hai) tháng đến **18** (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng kể từ ngày tuyên án.

+ Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường thêm gì nên không đề cập đến.

+ Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 thang rút màu trắng, 01 cái kiềm và 01 con dao cắt giấy là phương tiện mà bị cáo Phan Đình Ngọc sử dụng phạm tội.

Toàn bộ số vật chứng trên hiện nay do Chi cục Thi hành án dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ.

- Tại phiên tòa bị cáo Phan Đình Ng thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố là đúng và xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau :

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa Vang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra, xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa hôm nay bị cáo Phan Đình Ng đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 20/5/2022 tại Quốc lộ 1A đoạn thuộc địa phận thôn Phong Nam, xã Hòa Châu, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng, bị cáo Phan Đình Ng đã thực hiện hành vi cắt trộm 03 một đoạn dây cáp mạng VNPT màu đen cũ không còn hoạt động, loại cáp đồng treo, dung lượng cáp đồng 200 x 2 x 0,5, tổng chiều dài là 31,5m. Sau khi thực hiện xong hành vi cắt trộm cáp đồng,

bị cáo đã bị anh Nguyễn Việt Đ và anh Nguyễn Văn Thi là nhân viên Viễn thông Đà Nẵng thuộc Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam phát hiện và khống chế.

Tại bản kết luận số: 43 ngày 22/6/2022 của Hội đồng định giá thường xuyên huyện Hòa Vang xác định: 03 đoạn dây cáp mạng VNPT màu đen, có tổng chiều dài 31,5m là cáp đồng treo (sợi cáp cũ, không có thuê bao hoạt động), dung lượng cáp đồng treo 200x2x0,5; đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm bị trộm cắp là **2.910.749 đồng**.

Lời khai thừa nhận của bị cáo Phan Đình Ng tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Phan Đình Ng đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội danh nêu trên là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Hành vi của bị cáo Phan Đình Ng đã cố ý xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an xã hội. Giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của bị hại là 2.910.749 đồng, hành vi phạm tội của bị cáo được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự có khung hình phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Mặc dù giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt có giá trị không lớn, tuy nhiên cũng cần phải có một mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội cũng là bài học giáo dục răn đe đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; sau khi bị phát hiện bị cáo đã đến Cơ quan Công an đầu thú nên đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng cho bị cáo.

[5] Xét thấy: Bị cáo Phan Đình Ng có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú để giám sát, giáo dục cũng có thể trở thành người công dân tốt. Vì vậy, căn cứ Điều 65 của Bộ luật hình sự, Điều 2 Nghị

quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp.

[6] Về dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập đến.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 01 thang rút màu trắng, 01 cái kiếm và 01 con dao cắt giấy là phương tiện mà bị cáo Phan Đình Ng sử dụng phạm tội vật chứng không còn giá trị sử dụng, do đó cần tịch thu tiêu hủy.

Toàn bộ số vật chứng trên hiện nay do Chi cục Thi hành án dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ.

[8] Về án phí HSST: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15.5.2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phan Đình Ng phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Phan Đình Ng **09** (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là **18** (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Phan Đình Ng cho Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Trung, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 thang rút màu trắng; 01 cái kiếm có cán nhựa màu đỏ đen và 01 con dao cắt giấy có cán nhựa màu cam.

Toàn bộ số vật chứng trên hiện nay do Chi cục Thi hành án dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04 tháng 10 năm 2022.

3. Về án phí Hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Phan Đình Ng phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm;

4. Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích sao bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo, những người TGTT;
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- Sở tư pháp Tp Đà Nẵng;
- VKS nhân dân Tp Đà Nẵng;
- VKS nhân dân huyện Hòa Vang;
- Cơ quan Cảnh sát ĐTCA huyện Hòa Vang;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang;
- Lưu hồ sơ, VT.

Đã ký

Nguyễn Hữu Khánh

